

Số: /BC-STP

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ các Nghị quyết của HĐND tỉnh Quảng Ngãi và HĐND tỉnh Kon Tum

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1085/UBND-KTTH ngày 07/8/2025 về việc khẩn trương chuẩn bị nội dung trình kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) của HĐND tỉnh Khóa XIII (đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại Công văn số 39/HĐND-VP ngày 01/8/2025) và theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 45/SGDĐT-KHTC ngày 09/7/2025 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (bổ sung bãi bỏ 02 Nghị quyết của HĐND tỉnh Kon Tum); căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết phải bãi bỏ và hình thức của dự thảo Nghị quyết

a) Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách (đã chuyển giao thẩm quyền quy định cho UBND tỉnh); Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh Kon Tum Quy định cụ thể khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND ngày 22/10/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum là cần thiết.

b) Tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định “*Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này*” và việc bãi bỏ Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Ngãi, Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND và Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Kon Tum không thuộc các trường hợp quy định tại **khoản 3 Điều 4** Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Do vậy, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất trình dự thảo Nghị quyết bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát lại thẩm quyền trước khi tham mưu, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành **văn bản quy phạm pháp luật** để bãi bỏ Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND và Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Kon Tum. Bởi vì, Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND và Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND do HĐND tỉnh Kon Tum ban hành, không phải HĐND tỉnh Quảng Ngãi ban hành.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

a) Tại tên gọi dự thảo Nghị quyết trình bày “**Bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi**” là chưa phù hợp và đảm bảo tính thống nhất. Bởi vì, nội dung quy định tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết còn bãi bỏ Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh Kon Tum và Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND ngày 22/10/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum.

b) Tại phần căn cứ ban hành đề nghị bổ sung Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

c) Nội dung tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị trình bày chính xác tên gọi và ngày, tháng ban hành của Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh Kon Tum Quy định cụ thể khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND ngày 22/10/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của HĐND tỉnh Quy định cụ thể khoảng cách và địa bàn để xác

định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể tỷ lệ **khoán** kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3. Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo Nghị quyết

a) Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày nội dung, hình thức của dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định tại Mẫu số 25 Mục II Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Đồng thời, bỏ 01 từ “*tỉnh*” tại nội dung khoản 1 Điều 1 dự thảo “*Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định...*” để nội dung được chính xác.

b) Tại phần ký chứng thực, đề nghị chỉnh sửa họ và tên của Chủ tịch HĐND tỉnh Quảng Ngãi; tại phần nơi nhận, đề nghị bổ sung Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉnh sửa tên cơ quan “*Báo Quảng Ngãi*” thành “*Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi*” để chính xác tên gọi.

4. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện lại nội dung dự thảo Nghị quyết để đủ điều kiện trình UBND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở GD&ĐT;
- GD, các PGD Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, XDVB (Nhớ).

GIÁM ĐỐC

Trà Thanh Danh